

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 09-7-2020

V/v tranh chấp: “Ly hôn giữa bà Kim H
và ông Thanh T”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thụy Đăng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hồng Hạnh

2. Ông Bạch Văn Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:
ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp “ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2020/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà **Trần Thị Kim H**, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Thới Bình, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ.

Bi đơn: ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thới Bình, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Nguyên đơn bà Trần Thị Kim H trình bày: qua mai mối, bà và ông Nguyễn Thanh T tìm hiểu và tiến tới hôn nhân vào năm 2009, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do ông T bị kết án, sau khi chấp hành án xong ông

T trở về gia đình nhưng vẫn không chăm lo cho bà và con, cũng không lo làm ăn mà còn yêu cầu bà ly hôn. Nay thấy hôn nhân không hạnh phúc bà yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: bà và ông T có hai con chung là cháu Nguyễn Thị Như Ng, nữ, sinh ngày 12/11/2009 và cháu Nguyễn Kim Ng, nữ, sinh ngày 31/5/2018. Nay ly hôn, bà yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên toà hôm nay: bà Kim H vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày. Ông Nguyễn Thanh T vắng mặt không rõ lý do.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Ý kiến về giải quyết vụ án: Nguyên đơn và bị đơn có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Hiện hai con chung đang do nguyên đơn nuôi dưỡng nên để cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng, nghi nhận việc nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết, khi nào phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Thới Lai đã đưa vụ án ra xét xử vào ngày 26/6/2020 ngày 09/7/2020, có giao các quyết định cho ông Nguyễn Thanh T theo quy định nhưng ông T vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân của bà Trần Thị Kim H với ông Nguyễn Thanh T: hai người sống chung từ năm 2009 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Về yêu cầu ly hôn của bà Kim H đối với ông Thanh T thì nhận thấy: Theo bà Kim H khai thì trong thời gian sống chung, bà và ông T phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông T thường uống rượu, khi có rượu ông T lại kiêu có đánh

bà, ngoài ra vợ chồng còn mâu thuẫn về kinh tế gia đình. Đến năm 2017 thì bà và ông T sống ly thân. Phía ông T vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày về nguyên nhân mâu thuẫn giữa ông và bà Kim H. Xét thấy: trong thời gian sống chung, bà Kim H và ông T có xảy ra mâu thuẫn và hiện tại cả hai không còn sống chung từ năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa hôm nay, bà Kim H vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn, không muốn đoàn tụ với ông Toàn. Từ đó cho thấy, giữa bà Kim H và ông T có tồn tại mâu thuẫn, cuộc sống chung đã thực sự không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu của bà Kim H được ly hôn với ông T là có căn cứ để xem xét, chấp nhận.

[4] Về con chung: Theo bà Kim H khai thì bà và ông T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Ng, nữ, sinh ngày 12/11/2009 và cháu Nguyễn Kim Ng, nữ, sinh ngày 31/5/2018. Nay ly hôn, bà Kim H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung đến trưởng thành, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: từ khi ông T và bà Kim H sống ly thân, hai cháu Như Ng và Kim Ng do bà Kim H trực tiếp nuôi dưỡng, các cháu phát triển tốt về thể chất và tinh thần nên để bà Kim H tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu đến trưởng thành là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: do bà Kim H không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] về tài sản chung, nợ chung: đương sự khai không có nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: cho ly hôn giữa bà Trần Thị Kim H và ông Nguyễn Thanh T.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Như Ng, nữ, sinh ngày 12/11/2009 và cháu Nguyễn Kim Ng, nữ, sinh ngày 31/5/2018 cho bà Trần Thị Kim H nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông Nguyễn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Thanh T không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: đương sự khai không có, nên không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: đương sự khai không có, nên không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Trần Thị Kim H phải nộp 300.000đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí bà Kim H đã nộp theo biên lai số 015463 ngày 05/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thụy Đăng Phương